

Số: /2026/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH25 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chính Phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số .../BC-KTNS ngày ... tháng ... năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng đối với:

1. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định

của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan (trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ) đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận theo quy định của pháp luật (dự án được miễn tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và được quy định cụ thể tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP).

2. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung các năm 2013, 2016 (ngoại trừ dự án được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và được quy định cụ thể tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất

1. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh tại địa bàn đặc khu Cát Hải, đặc khu Bạch Long Vĩ thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định (trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ) thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 1 được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau:

a) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê đất đối với dự án sử dụng đất tại địa bàn đặc khu Cát Hải (trừ các thôn: Thôn 1 đến thôn 18 Cát Bà; Hùng Sơn; Hải Lộc; Tiến Lộc; Hòa Hy; Đôn Lương; Lục Độ; Lương Năng), đặc khu Bạch Long Vĩ.

b) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất đối với dự án sử dụng đất tại các thôn thuộc đặc khu Cát Hải gồm: Thôn 1 đến thôn 18 Cát Bà; Hùng Sơn; Hải Lộc; Tiến Lộc; Hòa Hy; Đôn Lương; Lục Độ; Lương Năng, đầu tư loại hình xã hội hóa: Trường mầm non; Trường phổ thông có nhiều cấp học; Trường trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp); Bệnh viện đa khoa; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi; Cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp

trẻ em; Trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy; Bảo tàng ngoài công lập, bảo tàng nhiếp ảnh ngoài công lập, bảo tàng Mỹ thuật ngoài công lập; Cơ sở trình diễn/ diễn xướng dân gian.

2. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan (trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ) thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hoá do Thủ tướng Chính phủ quyết định thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 1 được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau:

a) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê đối với dự án sử dụng đất tại khu vực các xã.

b) Miễn tiền thuê đất theo quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Nghị quyết này đối với dự án sử dụng đất tại khu vực các phường.

3. Dự án phi lợi nhuận sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan (trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ) thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 1 được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê.

4. Cơ sở thực hiện xã hội hóa thuộc phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 1 được miễn tiền thuê đất 20 năm trong thời hạn được thuê đất.

5. Thời gian thực hiện: Từ khi Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Điều 4. Quy định về chuyển tiếp

Trường hợp Dự án đang được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất cao hơn quy định của Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất cho thời gian còn lại; trường hợp chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất thấp hơn quy định tại Nghị quyết này thì được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất quy định tại Nghị quyết này đối với thời hạn ưu đãi còn lại kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. Trường hợp đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà đã hết thời gian được hưởng ưu đãi thì không được áp dụng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Các nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

b) Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại thành phố Hải Phòng đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá ..., kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- ĐB HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Công báo TP, Công TTĐT TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Các CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC 01:
THUYẾT MINH MỨC ƯU ĐÃI MIỄN TIỀN THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT
TẠI KHU VỰC CÁC PHƯỜNG

(Kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND ngày .../.../2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
A	GIÁO DỤC				
1	Đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng của các cơ sở giáo dục; đầu tư thành lập các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở các cấp học, trình độ đào tạo: giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.	Trường mầm non	Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản	Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Trường trung học phổ thông			
		Trường phổ thông có nhiều cấp học			
		Trường trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp)			
		Trường cao đẳng	Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản	Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản	

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tu)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
		Trường đại học	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Trường trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghệ), Trường cao đẳng, có tổng số lượng học sinh, sinh viên tuyển sinh hàng năm đạt từ 70% trở lên thuộc lĩnh vực: Logistics; Điện tử công nghiệp; Điện công nghiệp; Hàn; Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin; Quản trị khách sạn; Điều dưỡng			
2	Đầu tư phát triển các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Trung tâm kiểm định chất lượng đào tạo (dạy nghề)			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
3	Xây dựng ký túc xá sinh viên	Cơ sở dịch vụ nhà ở cho học sinh, sinh viên	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
B	XÃ HỘI				
1	Đầu tư kinh doanh trung tâm lão khoa, tâm thần, điều trị bệnh nhân nhiễm chất độc màu da cam; trung tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ mồ côi, trẻ em lang thang không nơi nương tựa	Cơ sở chăm sóc người cao tuổi	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Cơ sở chăm sóc người khuyết tật			
		Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí			
		Cơ sở trợ giúp trẻ em			
2	Đầu tư kinh doanh trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội; cơ sở cai nghiện thuốc lá; cơ sở điều trị HIV/AIDS; cơ sở cai nghiện ma túy công lập; cơ sở cai nghiện ma túy dân lập; điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy cộng đồng tại cấp xã	Trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy			

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
C	Y TẾ				
1	Đầu tư kinh doanh cơ sở thực hiện vệ sinh phòng chống dịch bệnh	Cơ sở y tế dự phòng (Cơ sở cung cấp dịch vụ phun hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; dịch vụ tư vấn vệ sinh môi trường)			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
2	Cơ sở dược đạt tiêu chuẩn thực hành tốt trong sản xuất, bảo quản, kiểm nghiệm, thử nghiệm lâm sàng thuốc.	Vệ sinh an toàn thực phẩm, dược và mỹ phẩm (Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc)			
D	VĂN HÓA				
1	Đầu tư kinh doanh dịch vụ bảo tàng cấp quốc gia, nhà văn hóa dân tộc; đoàn ca, múa, nhạc dân tộc; rạp hát, trường quay, cơ sở sản xuất phim, in tráng phim; nhà triển lãm mỹ thuật - nhiếp ảnh; sản xuất, chế tạo, sửa chữa nhạc cụ dân tộc; duy tu, bảo tồn bảo tàng, nhà văn hóa dân tộc và các trường văn hóa nghệ	Bảo tàng ngoài công lập Bảo tàng Nhiếp ảnh ngoài công lập Bảo tàng Mỹ thuật ngoài công lập Cơ sở trình diễn/ diễn xướng dân gian	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
	thuật; cơ sở, làng nghề giới thiệu và phát triển các ngành, nghề truyền thống; đầu tư kinh doanh các loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian; đầu tư cho Thư viện quốc gia Việt Nam, thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thư viện có vai trò quan trọng	Cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Vườn tượng			
		Trung tâm bảo tồn, phát triển mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm văn hóa nghệ thuật			
		Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng			
		Cơ sở sản xuất phim; Cơ sở dịch vụ sản xuất phim			
		Các đơn vị nghệ thuật sân khấu (Tuồng, Chèo, Cải lương, Múa rối, Xiếc, Kịch, Dân ca) và các đơn vị nghệ thuật Ca - Múa - Nhạc dân tộc, Giao hưởng hợp xướng Opera, Balê.			
D	THỂ THAO				

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
	Đầu tư kinh doanh trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao thành tích cao và trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao cho người khuyết tật; xây dựng cơ sở thể thao có thiết bị, phương tiện luyện tập và thi đấu đáp ứng yêu cầu tổ chức các giải đấu quốc tế; cơ sở luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao chuyên nghiệp	Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (bóng đá)	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao)			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Sân thể thao, bao gồm; sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyên, sân cầu lông, sân quần vợt, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao			
2	Đầu tư kinh doanh trung tâm thể dục, thể thao, nhà tập luyện, câu lạc bộ thể dục thể thao, sân vận động, bể bơi; cơ sở sản xuất, chế tạo, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện tập luyện thể dục thể thao.	Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
		Đơn vị sản xuất dụng cụ thể dục thể thao			
		Nhà tập luyện thể thao			
		Bể bơi, bể nhảy cầu, bể vẫy, bể hỗn hợp, câu lạc bộ bơi lội, câu lạc bộ thể thao dưới nước			

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
E	MÔI TRƯỜNG				
1	Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường tập trung	Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải (xây dựng, vận hành trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt)	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
2	Sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải	Cơ sở sản xuất năng lượng tái tạo từ sức gió, ánh sáng mặt trời, thủy triều, địa nhiệt, năng lượng sinh học, sản xuất năng lượng sạch từ việc tiêu hủy chất thải ô nhiễm môi trường			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
3	Đầu tư phát triển nhà máy nước, đầu tư khai thác nước cấp cho sinh hoạt, sản xuất, hệ thống cấp thoát nước	Cơ sở cung cấp nước sạch			
4	Sản xuất, cung cấp thiết bị quan trắc môi trường, thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ, sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường được chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Cơ sở sản xuất trang thiết bị chuyên dùng cho các hệ thống quan trắc môi trường			

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tư)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
5	Xử lý nước thải sinh hoạt tập trung có công suất thiết kế từ 2.500 m ³ /ngày (24 giờ) trở lên đối với khu vực đô thị từ loại IV trở lên	Cơ sở xử lý nước thải sinh hoạt tập trung			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê
6	Xử lý chất thải nguy hại, đồng xử lý chất thải nguy hại	Cơ sở xử lý chất thải rắn nguy hại (kể cả chất thải y tế)			
7	Xử lý sự cố tràn dầu, khắc phục sự cố sạt lở núi, sạt lở đê, bờ sông, bờ biển, đập, hồ chứa và các sự cố môi trường khác; áp dụng công nghệ giảm thiểu phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, phá hủy tầng ô-dôn	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường			
8	Quan trắc môi trường	Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường			
9	Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, điện táng	Cơ sở hỏa táng, điện táng			

TT	Lĩnh vực (ngành, nghề ưu đãi đầu tu)	Loại hình xã hội hóa	Mức miễn tiền thuê đất		
			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	2	3	4	5	6
10	Sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường được Nhà nước bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền sáng chế hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê

Ghi chú:

(1) Loại hình xã hội hoá: Cần đáp ứng theo danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hoá do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

(2) Khu vực I: Gồm các phường: Ngô Quyền, Gia Viên, Hồng An, Hồng Bàng, Lê Chân, An Biên, Hải An, Đông Hải (Trừ Tổ dân phố Nam Hải 1, 2; Tràng Cát 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7; Phường Lư 1, 2, 3, 4, 5, 6; Đoạn Xá 1, 2, 3, 4, 5, 6; Hạ Đoạn 1, 2, 3, 4; Thượng Đoạn; Thượng Đoạn Xá 1, 2)

(3) Khu vực II: Gồm các phường: phường Thủy Nguyên, Thiên Hương, Hòa Bình, Nam Triệu, Bạch Đằng, Lư Kiếm, Lê Ích Mộc, xã Việt Khê, Kiến An, Phù Liễn, Đồ Sơn, Nam Đồ Sơn, Dương Kinh, Hưng Đạo, Tổ dân phố Nam Hải 1, 2; Tràng Cát 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7; Phường Lư 1, 2, 3, 4, 5, 6; Đoạn Xá 1, 2, 3, 4, 5, 6; Hạ Đoạn 1, 2, 3, 4; Thượng Đoạn; Thượng Đoạn Xá 1, 2.

(4) Khu vực III: gồm các phường: Hải Dương, Lê Thanh Nghị, Thành Đông, Nam Đồng, Tân Hưng, Việt Hòa, Thạch Khôi, Tứ Minh, Ái Quốc, Chu Văn An, Chí Linh, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông, Lê Đại Hành, Kinh Môn, Nguyễn Đại Năng, Trần Liễu, Bắc An Phụ, Phạm Sư Mạnh, Nhị Chiểu.